/\*

1. Tạo bảng:

Cú pháp: Create table [tenbang]

(

[tentruong] [kieudulieu] [...],

[tentruong2] [kieudulieu] [...]

)

Các kiểu dữ liệu hay sử dụng:

- Số nguyên (1,2,3,4,5) : int

- Ngày giờ ( 2022-05-12 21:13:00 ): datetime

- Ngày (2022-05-12): date

- Tiền : money

- True/false (1/0): bit

- Chuỗi : nvarchar([dodai]) => tiếng việt

- Số lượng mà có phần dư/ phần trăm: float / decimal / numeric

\*/

Create Table Customer

(

CustomerID int identity(1,1) primary key,

CustomerCode nvarchar(50) not null,

CustomerName nvarchar(525),

DOB date,

[Address] nvarchar(525)

)

/\*

2. Thêm dữ liệu:

Cú pháp:

a. Insert into [tenbang] (tentruong,tentruong2)

values (

[giatritruong1],[giatritruong2]

)

b. Insert into [tenbang]

values (

[giatritruong1],[giatritruong2],...

)

c. Insert into [tenbang]

select [tentruong1],[tentruong2] from [tenbang2] where [dieukien]

\*/

Insert into Customer(CustomerCode,CustomerName,DOB) values (N'KH-0001', N'Hoàng Thị Hương Quỳnh', '1997-10-12')

Insert into Customer values (N'KH-0002', N'Trần Thị Ỉn', '1997-05-11', N'KDC Đại Phúc')

insert into Customer

select N'KH-0003',N'Trần Văn A','1997-01-01',N'HCM' union all

select N'KH-0004',N'Nguyễn Thị B','1998-02-02',N'HCM' union all

select N'KH-0005',N'Trần Văn C','1999-03-03',N'HCM' union all

select N'KH-0006',N'Trần Văn D','2000-02-14',N'HCM'

insert into Customer

select maKH, tenKH, DOB, [address] from KhachHang

/\*

3. Cập nhật dữ liệu:

Cú pháp: a. Update [tenbang] set [tentruong] = [giatri] where [dieukien]

b. update [tenthaythe(alias)] set [tentruong] = [giatri] from [tenbang] [tenthaythe] where [dieukien]

\*/

select \*from Customer

select \* from Customer where CustomerID = 7

update Customer set CustomerCode = N'KH.0007' where CustomerID = 7

select \* from Customer c where c.CustomerID = 8

update c set c.CustomerCode = 'KH.0008' from Customer c where c.CustomerID = 8

update c set c.CustomerCode =N'KH.0009' from Customer c where c.CustomerID = 9

/\*

4. Truy vấn dữ liệu (Select)

Cú pháp: Select [tentruong],[tentruong2],.... from [TenBang] Where [dieukien]

Các kiểu so sánh hay dùng:

- Đối với dữ liệu là kiểu số (money / int / decimal...) : = , > , < , <= , >=, <>

- Đối với dữ liệu là kiểu bit : =, <> , > , <

- Đối với dữ liệu là kiểu chuổi (char, nchar, varchar, nvarchar ) : = , like '%abc', <>

- Đối với dự liệu là kiểu datetime, date: =, <> , [ngaycansosanh] between [tungay] and [denngay]

, DATEDIFF(DD, [ngaynhohon], [ngaylonhon])

, YEAR([ngay])

, MONTH([ngay])

, DAY([ngay])

\*Lưu ý: giá trị là null : is null/ is not null (không dùng = hoặc <>)

\*/

select \* from Customer where CustomerID >= 1

select \* from SanPham where hoatdong = 0

select \* from Customer where CustomerName like N'%Quỳnh'

select \* from customer where DOB = '1997-10-12'

select \* from customer where DOB between '1997-05-01' and '1997-10-30'

select \* from customer where datediff(DD, DOB, '1997-10-30') < 0

select \* from customer where datediff(MONTH, DOB, '1998-02-01') = 0

select \* from customer where datediff(YEAR, DOB, '2000-01-01') = 0

select \* from customer where MONTH(DOB) = 2

select \* from customer where YEAR(DOB) = 1997

/\*

5. Sửa bảng

a. Sửa dữ liệu của trường trong bảng:

Cú pháp: alter table [tenbang]

alter column [tentruong][kieudulieu][...]

b. Thêm trường mới:

Cú pháp: alter table [tenbang]

add [tentruong][kieudulieu][...]

c. Xóa trường:

Cú pháp: alter table [tenbang]

drop column [tentruong]

\*/

alter table Customer

alter column [Address] nvarchar(2000)

alter table Customer

add Gender bit

alter table Customer

drop column Gender

/\*

6. Xóa dữ liệu:

Cú pháp: delete from [tenbang] where [dieukien]

\*/

select \* from Customer where CustomerID = 9

delete from Customer where CustomerID = 9